

LỜI NÓI ĐẦU

Để đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, quản lý, điều hành, hoạch định chiến lược; xây dựng các chủ trương, chính sách phát triển KT-XH của các cấp, các ngành, nhu cầu thông tin của các nhà đầu tư, doanh nhân và của người dùng tin, Cục Thống kê tỉnh Bắc Ninh biên tập và xuất bản “*Niên giám Thống kê Bắc Ninh 2019*”. Nội dung Niên giám bao gồm những số liệu thống kê cơ bản phản ánh khái quát động thái và thực trạng kinh tế - xã hội của tỉnh Bắc Ninh, của các huyện, thị xã, thành phố. Bên cạnh các biểu số liệu và phần giải thích thuật ngữ, nội dung phương pháp tính, Niên giám còn bao gồm nội dung đánh giá khái quát những nét chính về tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong một số ngành, lĩnh vực năm 2019.

Nội dung cuốn niên giám gồm hệ thống số liệu chính thức cho các năm: 2015, 2016, 2017, 2018 riêng năm 2019 là số liệu sơ bộ.

Cục Thống kê tỉnh Bắc Ninh trân trọng cảm ơn ý kiến đóng góp và sự giúp đỡ của các cơ quan, đơn vị, cá nhân về nội dung cũng như hình thức đối với ấn phẩm. Chúng tôi rất mong tiếp tục nhận được nhiều ý kiến góp ý để Niên giám Thống kê Bắc Ninh ngày càng hoàn thiện và đáp ứng tốt hơn yêu cầu của các đối tượng sử dụng thông tin thống kê.

CỤC THỐNG KÊ TỈNH BẮC NINH
Số 8, Đường Nguyễn Đăng Đạo, P. Tiền An, TP.
Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
ĐT: 0222.3824308 - Fax: 0222.3822692
Email: bacninh@gso.gov.vn
tktonghopbn@gmail.com

FOREWORD

To meet the requirements of direction, management, administration, strategic planning; formulating guidelines and policies for socio-economic development of all levels, sectors and information needs of investors, businessmen and users, Bac Ninh Statistical Office edited and published " Bac Ninh Statistical Yearbook 2019 ". The contents of the Yearbook include basic statistics reflecting the general dynamics and socio-economic situation of Bac Ninh province, districts, towns and cities. In addition to the data tables and explanation of terms and content of the calculation method, the Yearbook also includes the content of general assessment of the main features of the province's socio-economic situation in a number of branches and fields. 2019.

The content of the yearbook includes the official data system for the years: 2015, 2016, 2017, 2018, especially in 2019 as preliminary data.

Bac Ninh Statistical Office would like to thank the contributions and assistance of agencies, units and individuals regarding the content and format of the publication. We are looking forward to continuing to receive more comments to make the Bac Ninh Statistical Yearbook better and better meet the requirements of statistical information users.

BAC NINH PROVINCE STATISTICAL OFFICE
No. 8, Nguyen Dang Dao street, Tien An Ward,
Bac Ninh City - Bac Ninh Province
Tel: 0222.3824308 - Fax: 0222.3822692
Email: bacninh@gso.gov.vn
tktonghopbn@gmail.com

Ký hiệu và từ viết tắt

1. Ký hiệu trong biểu

Dấu gạch ngang (-): Hiện tượng không phát sinh

Dấu 3 chấm (...): Hiện tượng có phát sinh nhưng chưa có số liệu

Dấu (x): Hiện tượng không có liên quan

2. Từ viết tắt

ANQP	An ninh quốc phòng	NĐ	Nghị định
BNN	Bộ Nông nghiệp	NN	Nông nghiệp
C.ty	Công ty	NNĐP	Nhà nước địa phương
CHND	Cộng hoà nhân dân	NNTW	Nhà nước Trung ương
CP	Cổ phần	P.	Phường
CP	Chính phủ	PP	Phân phối
DN	DN	PTTH	Phổ thông trung học
DNNN	DN Nhà nước	QLNN	Quản lý Nhà nước
DNQD	DN quốc doanh	SP	Sản phẩm
DNTN	DN tư nhân	SX	Sản xuất
ĐTNN	Đầu tư nước ngoài	SXKD	Sản xuất kinh doanh
GTSX	Giá trị sản xuất	TBXH	Thương binh xã hội
HCSN	Hành chính, sự nghiệp	TCTK	Tổng cục Thống kê
HĐ	Hoạt động	TĐT	Tổng điều tra
H.	Huyện	TDTT	Thể dục thể thao
KCN	Khu công nghiệp	TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
KD	Kinh doanh	TP.	Thành phố
KL	Kim loại	TSCĐ	Tài sản cố định
KT-XH	Kinh tế - xã hội	TSP	Tổng sản phẩm
KV	Khu vực	TTLL	Thông tin liên lạc
LD	Liên doanh	TTLT	Thông tư liên tịch
LĐ	Lao động	TX.	Thị xã
MM	Máy móc	UBND	Ủy ban nhân dân
MMTB	Máy móc thiết bị	XDCB	Xây dựng cơ bản

Symbol and Explanation of abbreviate

1. Symbol in table

Dash sign (-): Phenomenon not to arise

Three dot sign (...): Phenomenon to arise but no data

Multiply sign (x): Phenomenon unrelate

2. Explanation of abbreviate

Bill.	Billion
Co.	Company
Cont.	Continue
CPI	Consumer price index
Dec.	December
FDI	Foreign direct investment
GRDP	Gross region dometic product
GO	Gross output
Ltd,.	Limited
Mill.	Million
Photogr.	Photography
PSO	Province statistical office
Thous.	Thousand
VSIC	Viet Nam Standard Industrial Classification

MỤC LỤC

CONTENS

	Trang <i>Page</i>
Lời nói đầu <i>Foreword</i>	3
Ký hiệu và từ viết tắt <i>Symbol and explanation of abbreviate</i>	5
Tổng quan tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Ninh năm 2018 <i>Overview of socio-economic situation in Bac Ninh province in 2018</i>	9
Đơn vị hành chính, đất đai và khí hậu <i>Administrative unit, land and climate</i>	25
Dân số và lao động <i>Poulation and labour</i>	43
Tài khoản quốc gia, ngân sách, ngân hàng và bảo hiểm <i>National accounts, state budget, bank and insurances</i>	89
Vốn đầu tư và xây dựng <i>Investment and construction</i>	123
Doanh nghiệp độc lập và cơ sở kinh tế cá thể <i>Enterprise and individual establishment</i>	151
Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản <i>Agriculture, forestry and fishing</i>	223
Công Nghiệp <i>Industry</i>	285
Thương mại và du lịch <i>Trade and tourism</i>	307
Chỉ số giá <i>price</i>	377
Vận tải, bưu chính và viễn thông <i>Transport, postal services and telecommunications</i>	363
Giáo dục <i>Education</i>	389
Y tế, văn hoá và thể thao và MSDC <i>Health, culture, sport and living standads</i>	433

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH BẮC NINH NĂM 2019

BỐI CẢNH KINH TẾ VIỆT NAM VÀ TỈNH BẮC NINH

Năm 2019, tình hình quốc tế diễn biến phức tạp và có nhiều yếu tố không thuận lợi. Kinh tế thế giới, thương mại toàn cầu tăng trưởng chậm lại; cạnh tranh chiến lược và căng thẳng thương mại giữa các nền kinh tế lớn, như: Mỹ và Trung Quốc, Mỹ và Ấn Độ, Mỹ với EU và Nhật Bản - Hàn Quốc,.. gia tăng; căng thẳng tại các điểm nóng ở nhiều nơi và bất ổn ở khu vực Trung Đông, giá vàng tăng cao, giá dầu thô biến động mạnh đã làm rủi ro trên thị trường quốc tế tăng lên,.. Trong khi đó, những khó khăn, hạn chế nội tại của nền kinh tế và thiên tai, biến đổi khí hậu, dịch bệnh ảnh hưởng lớn đến sản xuất và đời sống. Theo đó, một số tổ chức đã hạ mức dự báo tăng trưởng của năm 2019 xuống mức thấp hơn. Ở trong nước, nền kinh tế cũng đối mặt không ít khó khăn, thách thức; biến đổi khí hậu khó lường, ảnh hưởng đến năng suất và sản lượng cây trồng; ngành chăn nuôi gặp khó khăn do dịch tả lợn châu Phi lây lan trên diện rộng; giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp. Nhưng, với phương châm “Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả”, Chính phủ đã ban hành các Nghị quyết số 01, 02 và quyết liệt chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp đề ra ngay từ đầu năm,.. nên kinh tế Việt Nam vẫn đạt kết quả tích cực.

Ở trong tỉnh, bước vào thực hiện nhiệm vụ năm 2019, nhiều khó khăn, thách thức tiếp tục xuất hiện đan xen, như: (1) Thời tiết những tháng đầu năm diễn biến phức tạp ảnh hưởng đáng kể đến sản xuất nông nghiệp; (2) Dịch bệnh trên đàn gia súc, nhất là dịch tả lợn châu Phi phát sinh trên diện rộng, gây thiệt hại nặng nề cho ngành chăn nuôi; (3) Công nghiệp trong xu hướng giảm sút do các sản phẩm chủ lực bị cạnh tranh gay gắt trên thị trường thế giới và giảm về thị phần. Nhưng, nhờ lường trước những khó khăn, xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, ngay từ đầu năm TU, HĐND và UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát chặt chẽ và điều hành quyết liệt, linh hoạt, cùng với sự nỗ lực của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, nên tình hình kinh tế - xã hội năm 2019 vẫn ổn định, quy mô kinh tế tiếp tục tăng; an ninh chính trị xã hội được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo đã góp phần hỗ trợ phát triển kinh tế.

NHỮNG ĐIỂM NỔI BẬT TRONG BỨC TRANH KT-XH NĂM 2019

(1). Trong bối cảnh kinh tế thế giới có nhiều diễn biến phức tạp và tăng trưởng chậm lại, nhưng quy mô kinh tế của tỉnh Bắc Ninh vẫn tiếp tục được mở rộng. Theo giá hiện hành, GRDP năm 2019 đạt 197,9 nghìn tỷ đồng, tương đương 8,5 tỷ USD, chiếm 3,3% GDP cả nước; GRDP bình quân đầu người đạt 143,5 triệu đồng (tương đương 6.163 USD), gấp 2,3 lần bình quân chung cả nước (2.687 USD).

(2). Sản xuất nông nghiệp tiếp tục mở rộng diện tích trồng trọt ứng dụng CNC, chất lượng cao, tiêu chuẩn Vietgap. Đến hết năm 2019, toàn tỉnh đã hình thành 263 vùng sản xuất hàng hóa tập trung quy mô từ 5 ha trở lên, góp phần đưa ngành trồng trọt đạt mức tăng trưởng 2,1% so với năm 2018.

(3). Mặc dù, sản xuất của khu vực FDI gặp khó khăn do ảnh hưởng của cuộc chiến thương mại giữa các cường quốc và các tập đoàn kinh tế lớn, nhưng đã phục hồi trong những tháng cuối năm, đưa quy mô công nghiệp của Bắc Ninh giữ vững vị trí thứ nhất trong cả nước. Trong đó, ngành công nghiệp điện tử chiếm 80% trong toàn ngành công nghiệp và sản xuất 104 triệu điện thoại di động các loại, chiếm 43,4% sản phẩm cả nước.

(4). Kim ngạch xuất khẩu 33,4 tỷ USD, chiếm 12,6% kim ngạch xuất khẩu cả nước, xếp thứ 2/63 tỉnh/TP (Sau TP. HCM là 39,7 tỷ USD). Trong đó, kim ngạch xuất khẩu điện thoại và linh kiện đạt 29,2 tỷ USD, chiếm 87,3% kim ngạch xuất khẩu toàn tỉnh và chiếm 56,8% kim ngạch xuất khẩu nhóm mặt hàng này cả nước. Quy mô hoạt động thương mại, dịch vụ tiếp tục được mở rộng. Đến hết năm 2019, trên địa bàn tỉnh đã có 4 trung tâm thương mại, 62 siêu thị hạng 3 trở lên, 413 siêu thị mini/cửa hàng tiện lợi hiện đại và hàng trăm siêu thị gia đình,... được phân bố trên 8 huyện, thị xã, thành phố, tạo thành kênh phân phối hàng hóa và dịch vụ gắn kết giữa thành thị và nông thôn, giữa Bắc Ninh với các tỉnh, thành phố lân cận.

(5). Chương trình khởi nghiệp, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp được chú trọng và thực hiện có hiệu quả. Trong năm, đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho 2.398 DN với tổng số vốn đăng ký đạt 22,21 nghìn tỷ đồng; so với năm 2018, tăng 17,6% về số DN và tăng 34,5% về vốn đăng ký. Lũy kế đến hết 2019, toàn tỉnh có 16.506 DN đăng ký theo Luật DN với tổng vốn hơn 241 nghìn tỷ đồng. Trong đó, đã có 11.663 DN độc lập đang thực hiện nghĩa vụ với NSNN. Trong năm 2019, đã cấp mới đăng ký đầu tư cho 246 dự án FDI, điều chỉnh tăng vốn cho 163 dự án với tổng vốn đăng ký sau điều chỉnh là 1.502,8 triệu USD; lũy kế đến hết năm 2019 Bắc Ninh có 1.507 dự án FDI còn hiệu lực, với tổng vốn đăng ký sau điều chỉnh là 18.836,6 triệu USD, xếp thứ 6/63 tỉnh, TP về vốn đăng ký.

(6). Quy mô kinh tế tiếp tục mở rộng, các hoạt động SXKD phát triển, số doanh nghiệp gia nhập thị trường gia tăng, đã góp phần tăng thu ngân sách. Tổng thu ngân sách Nhà nước cả năm đạt 30.435 tỷ đồng, vượt 11,1% dự toán và tăng 8,4% so với năm 2018; đóng góp vào ngân sách Trung ương hơn 10.000 tỷ đồng. Trong đó, thu nội địa đạt 24.369 tỷ đồng, tăng 11,2% so với năm 2018.

(7). Chất lượng giáo dục toàn diện của các cấp học duy trì ở mức độ cao, vững chắc. Trong năm, thi học sinh giỏi quốc gia THPT đoạt 52 giải (đạt 81,2%), có 2 học sinh trường THPT Chuyên Bắc Ninh đạt giải Nhất thi KHKT cấp quốc gia được lựa chọn dự thi Intel - ISEF 2019 quốc tế tại Hoa Kỳ; tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp năm 2019 đạt 99,15%, trong đó có 01 học sinh đạt điểm cao nhất cả nước khối A; 100% giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn đạt 85,3%; tỷ lệ phòng học kiên cố cao tầng đạt 98,5%; tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 94,6% (trong đó khối tiểu học và THPT công lập đạt 100%).

(8). Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tiếp tục được thực hiện có hiệu quả bằng nhiều hình thức và huy động từ nhiều nguồn vốn, tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo giảm nhanh. Trong năm, đã khởi công xây dựng và hoàn thành 440 căn nhà cho hộ nghèo; tặng quà cho 6.743 hộ nghèo với tổng kinh phí là 3,41 tỷ đồng và 40.700 nhân khẩu thuộc hộ nghèo, cận nghèo được cấp thẻ BHYT miễn phí. Đến cuối năm, toàn tỉnh còn 4.565 hộ nghèo, chiếm 1,27% tổng số hộ toàn tỉnh; so với cuối năm 2018, giảm 1.028 hộ; số hộ cận nghèo còn 6.678 hộ, chiếm 1,86%, giảm 790 hộ.

(9). Mức sống của dân cư được nâng lên cả về lượng và chất. Thu nhập bình quân một nhân khẩu một tháng đạt 5.714 nghìn đồng, gấp 1,33 lần bình quân chung cả nước và xếp thứ 6/63 tỉnh, TP. Trong đó, thu nhập bình quân của người lao động trong khu vực DN đạt 10,2 triệu đồng/tháng, tăng 7,5% so với năm 2018 (riêng khối DN FDI đạt 10,4 triệu đồng). Tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 91,3% dân số; bình quân đạt 32,4 giường bệnh/1 vạn dân và đạt 10,9 bác sỹ/1 vạn dân.

(10). Chương trình mục tiêu quốc gia tiếp tục được đẩy mạnh gắn với thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” đạt kết quả rất tích cực. Cơ sở hạ tầng và đời sống vật chất, tinh thần của người dân khu vực nông thôn được cải thiện rõ rệt. Đến hết năm, Bắc Ninh đã có 96/97 xã, đạt 99% và có 5 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn và hoàn thành chương trình xây dựng nông thôn mới; so với năm 2018, tăng 7 xã và tăng 2 huyện. Số tiêu chí đạt chuẩn bình quân là 18,67 tiêu chí/xã, tăng 0,42 tiêu chí/xã so với cuối năm 2018./.

OVERVIEW OF THE SOCIO-ECONOMIC SITUATION OF BAC NINH PROVINCE YEAR 2019

BACKGROUND OF VIETNAMESE ECONOMY AND BAC NINH PROVINCE

In 2019, the international situation is complicated and has many unfavorable factors. World economy, global trade slowed down; Strategic competition and trade tensions among major economies, such as the US and China, the US and India, the US with the EU and Japan - Korea, .. increased; tensions in hot spots in many places and instability in the Middle East, rising gold prices, volatile crude oil prices have increased risks in the international market, .. Meanwhile, difficulties , internal limitations of the economy and natural disasters, climate change, epidemics greatly affect production and life. Accordingly, some organizations have lowered their growth forecast for 2019 to lower levels. At home, the economy also faces many difficulties and challenges; unpredictable climate change, affecting crop yields and yields; the livestock industry is facing difficulties due to the widespread spread of African swine fever; Disbursement of public investment was low. But, with the motto "Discipline, integrity, action, creativity, breakthrough, efficiency", the Government has issued Resolutions No. 01, 02 and drastically directed ministries, branches and localities to develop. synchronously and effectively implement the tasks and solutions set out at the beginning of the year, so Vietnam's economy still achieves positive results.

In the province, entering the task of 2019, many difficulties and challenges continue to appear intertwined, such as: (1) Weather in the first months of the year complicated changes significantly affecting agricultural production ; (2) Disease on cattle herds, especially African pig cholera outbreaks on a large scale, causing heavy losses to the livestock industry; (3) Industry is in a downward trend due to the fierce competition of key products in the world market and a decrease in market share. But, thanks to anticipating the difficulties, clearly defining the key tasks, right from the beginning of the year, the People's Council

and the Provincial People's Committee focused on leading, directing, closely monitoring and operating drastically and flexibly together. With the efforts of all levels, sectors, people and businesses, the socio-economic situation in 2019 is still stable and the economic scale continues to increase; Social and political security has been maintained, social order and safety have been guaranteed, contributing to supporting economic development.

HIGHLIGHTS IN SOCIO-ECONOMIC COMPETITION IN 2019

(first). In the context of the world economy with many complicated developments and slowing down, the economic scale of Bac Ninh province continues to expand. At the current price, GRDP in 2019 reached VND 197.9 trillion, equivalent to USD 8.5 billion, accounting for 3.3% of the national GDP; GRDP per capita reached VND 143.5 million (USD 6,163), 2.3 times higher than the national average (USD 2,687).

(2). Agricultural production continues to expand the area of cultivation using CNC, high quality, Vietgap standards. By the end of 2019, the province has established 263 concentrated commodity-producing areas with a scale of 5 hectares or more, contributing to bringing the cultivation industry to a growth of 2.1% compared to 2018.

(3). Although, the production of the FDI sector faced difficulties due to the trade war between major powers and large economic groups, but recovered in the last months of the year, bringing the industrial scale of Bac Ninh. maintained the first position in the country. In particular, the electronics industry accounts for 80% of the industry and produces 104 million mobile phones of all kinds, accounting for 43.4% of the country's products.

(4). Export turnover is 33.4 billion USD, accounting for 12.6% of the country's export turnover, ranked 2nd out of 63 provinces / cities (After Ho Chi Minh City is 39.7 billion USD). In particular, the export turnover of telephones and components reached 29.2 billion USD, accounting for 87.3% of the provincial export turnover and accounted for 56.8% of the export turnover of this commodity group nationwide. The scale of commercial and service activities continues to expand. By the end of 2019, there were 4 commercial centers, 62 supermarkets of grade 3 or higher, 413 modern mini / convenience stores and hundreds of family supermarkets,

... in 8 districts, towns and cities, forming a distribution channel of goods and services linking urban and rural areas, between Bac Ninh and neighboring provinces and cities.

(5). Start-up programs and business development support are focused and implemented effectively. During the year, a certificate of business registration was granted to 2,398 enterprises with a total registered capital of VND 22.21 trillion; Compared to 2018, an increase of 17.6% in the number of businesses and an increase of 34.5% in registered capital. Accumulated to the end of 2019, the whole province has 16,506 enterprises registered under the Enterprise Law with a total capital of more than VND 241 trillion. In particular, 11,663 independent enterprises are performing their obligations to the State Budget. In 2019, newly granted investment registration for 246 FDI projects, adjusting capital increase for 163 projects with a total adjusted post-capital of US \$ 1,502.8 million; Accumulated to the end of 2019, Bac Ninh has 1,507 valid FDI projects, with a total registered capital of USD 18,836.6 million, ranked 6th/63 provinces and cities in terms of registered capital.

(6). Economic scale continues to expand, business activities develop, the number of enterprises entering the market increases, contributing to the increase of budget revenue. The total State budget revenue for the whole year reached 30,435 billion VND, exceeding 11.1% of the estimate and up 8.4% compared to 2018; contributed to the central budget more than 10,000 billion. In which, domestic revenue reached VND 24,369 billion, up 11.2% compared to 2018.

(7). The comprehensive quality of education at all educational levels remains at a high and firm level. During the year, the national high school excellent student contest won 52 prizes (81.2%), with 2 students from Bac Ninh High School for the First Prize in the national science and technology contest selected to participate in the international Intel - ISEF 2019 in USA; the percentage of students passing the graduation exam in 2019 reached 99.15%, of which 01 student achieved the highest score in the whole country of block A; 100% of teachers with standard qualifications and 85.3% above standard; rate of solid high-rise classrooms reached 98.5%; the rate of schools reaching national standards will be 94.6% (of which primary schools and public high schools will reach 100%).

(8). The national target program on sustainable poverty reduction continues to be implemented effectively in many forms and mobilized from various sources of capital, the proportion of poor and near-poor households decreases rapidly. During the year, construction began and completed 440 houses for poor households; presenting gifts to 6,743 poor households with a total budget of 3.41 billion dong and 40,700 people in poor and near-poor households granted free health insurance cards. By the end of the year, the province had 4,565 poor households, accounting for 1.27% of the total number of households in the province; Compared to the end of 2018, a decrease of 1,028 households; the number of near poor households is 6,678 households, accounting for 1.86%, down 790 households.

(9). The standard of living of the population has been improved both in quantity and quality. Average income per person per month reached 5,714 thousand VND, 1.33 times higher than the national average and ranked 6th out of 63 provinces and cities. In particular, the average income of employees in the enterprise sector reached 10.2 million VND / month, up 7.5% compared to 2018 (FDI enterprises alone reached 10.4 million VND). Health insurance coverage rate reached 91.3% of the population; on average, 32.4 beds per 10,000 people and 10.9 doctors per 10 thousand people.

(ten). The national target program continues to be promoted in association with the implementation of the campaign "All people unite to build new rural areas and civilized cities" with very positive results. Infrastructure and material and spiritual life of people in rural areas have been significantly improved. By the end of the year, Bac Ninh has 96/97 communes, reaching 99% and 5 district-level units met the standards and completed the new rural construction program; Compared to 2018, an increase of 7 communes and an increase of 2 districts. The average number of criteria is 18.67 criteria / commune, an increase of 0.42 criteria / commune compared to the end of 2018./.

TỐC ĐỘ TĂNG MỘT SỐ CHỈ TIÊU SO VỚI NĂM TRƯỚC

Growth rate of some main indicators compared to the previous (%)

